## Hệ thống giao dịch

Bắt đầu đi vào hoạt động từ ngày 28/7/2000, toàn bộ mọi giao dịch chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (SGDCK TP.HCM) được thực hiện trên một hệ thống giao dịch khớp lệnh hoàn toàn tự động. Nhà đầu tư đặt lệnh giao dịch thông qua các công ty chứng khoán là thành viên giao dịch của Sở, sau đó lệnh sẽ được công ty chuyển vào sàn giao dịch của Sở. Tại sàn giao dịch, đại diện giao dịch của công ty sẽ nhập lệnh vào hệ thống giao dịch khớp lệnh thông qua các trạm đầu cuối nhập lệnh được Sở bố trí cho các công ty chứng khoán thành viên.

Trước sự phát triển mạnh mẽ của thị trường, nhằm đáp ứng những thay đổi về nhu cầu giao dịch của nhà đầu tư, kể từ tháng 1/2009, SGDCK TP. HCM đã đưa hệ thống giao dịch trực tuyến vào hoạt động. Giao dịch trực tuyến cho phép các công ty chứng khoán kết nối trực tiếp hệ thống giao dịch của công ty đến hệ thống giao dịch của Sở; nhờ đó, lệnh của nhà đầu tư được chuyển một cách tự động từ hệ thống của công ty chứng khoán vào hệ thống giao dịch khớp lệnh. Hoạt động giao dịch trực tuyến đã phát huy hiệu quả rõ rệt nhờ tác dụng gia tăng tốc độ gửi lệnh từ công ty chứng khoán đến hệ thống của Sở, cải thiện triệt để tình trạng "thắt nút cổ chai", góp phần đẩy mạnh tính thanh khoản của thị trường.

Các lệnh của nhà đầu tư sau khi được nhập vào hệ thống giao dịch của Sở sẽ được so khớp một cách tự động theo *nguyên tắc ưu tiên về (i) giá và (ii) thời gian.* Hệ thống giao dịch còn cho phép thông báo tức thời kết quả khớp lệnh đến công ty chứng khoán thành viên để công ty chứng khoán nhanh chóng xác nhận kết quả với khách hàng.

## Giao dịch khớp lệnh

Căn cứ trên tiến trình thực hiện so khớp lệnh, hệ thống giao dịch tại SGDCK TP. HCM có hai phương thức giao dịch chính: khớp lệnh định kỳ và khớp lệnh liên tục.

Phương thức khớp lệnh định kỳ là phương thức giao dịch được thực hiện trên cơ sở so khớp các lệnh mua và bán chứng khoán tại một thời điểm xác định. Phương thức này cho phép các lệnh sau khi gửi vào hệ thống giao dịch được sắp trên sổ lệnh theo thứ tự ưu tiên, sau đó sẽ được so khớp tại một thời điểm xác định với một mức giá khớp lệnh duy nhất cho mỗi loại chứng khoán. Nguyên tắc xác định giá khớp lệnh theo phương thức này như sau :

- 1) Là mức giá thực hiện được khối lượng giao dịch lớn nhất.
- 2) Nếu có nhiều mức giá thỏa mãn mức giá trên thì mức giá trùng hoặc gần với giá thực hiện của lần khớp lệnh gần nhất sẽ được chọn.

**Phương thức khớp lệnh liên tục** là phương thức hệ thống giao dịch thực hiện so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán ngay khi lệnh được nhập vào sổ lệnh. Giá thực hiện trong phương thức giao dịch liên tục được xác định trên cơ sở mức giá của lệnh giới hạn đối ứng đang nằm chờ trên sổ lệnh.

## Nguyên tắc so khớp lệnh

Các lệnh được so khớp theo thứ tự ưu tiên như sau:

- i. *Ưu tiên về giá*: Các lệnh mua có mức giá cao hơn được ưu tiên thực hiện trước; các lệnh bán có mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.
- ii. *Ưu tiên về thời gian*: Đối với các lệnh mua (hoặc lệnh bán) có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước sẽ được ưu tiên thực hiện trước.

Ví dụ 1: Khớp lệnh định kỳ

Giá tham chiếu của cổ phiếu AAA: 50.000 VNĐ; Vào đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa, có các lệnh đặt mua và bán cổ phiếu AAA như sau:

Lệnh mua		Lệnh bán		
Khối lượng	Giá	Khối lượng	Giá	
1.000 B	ATO	500 D	ATO	
600 A	52.000	100 E	51.000	
300 G	51.000	900 C	50.500	
200 F	50.000			

Vào thời điểm khớp lệnh, hệ thống giao dịch tính toán giá khớp lệnh như sau:

Cộng dồn khối lượng đặt mua và chào bán theo từng mức giá:

Cộng dồn khối lượng đặt mua	Đặt mua	Giá	Đặt bán	Cộng dồn khối lượng chào bán
1.000	1000 B	ATO	500 D	500+900+100 = 1.500
1.000+600 =1.600	600 A	52.000		500+900+100 = 1.500
1.000+600+300 = 1.900	300 G	51.000	100 E	500+900+100 = 1.500
1.000+600+300 = 1.900		50.500	900 C	500+900 = 1.400
1.000+600+300+200 = 2.100	200 F	50.000		500

(Khối lượng lệnh ATO đặt mua hoặc chào bán được cộng vào khối lượng đặt ở từng mức giá bên mua hoặc bên bán).

- Kết quả khớp lệnh: 1.500 cổ phiếu AAA được khớp tại mức giá 51.000 VNĐ.

Chi tiết khớp lệnh như sau: B-D (500), B-C (500), A-C (400), A-E (100)

- Sau khi khớp lệnh, sổ lệnh của AAA như sau:

Đặt mua	Giá đặt mua	Đặt bán
100 A	52.000	
300 G	51.000	
200 F	50.000	

Ví dụ 2: Khớp lệnh liên tục

Vào đợt khớp lệnh liên tục, cổ phiếu BBB có các lệnh đặt mua, đặt bán như sau:

Lệnh i	Lệnh mua		Lệnh bán	
Khối lượng	Giá	Giá	Khối lượng	
1.000 A	52.000	55.000	2.000 C	
3.000 D	51.000	53.500	3.000 F	
1.500 E	50.500	53.500	2.000 B	
		53.000	9.000 G	

(Ghi chú: Thứ tự thời gian của lệnh thể hiện theo thứ tự chữ cái  $A \rightarrow B \rightarrow C \rightarrow D...$ )

Lệnh mới: Mua 10.000 cp BBB giá 54.000 VND (lệnh H).

Hệ thống thực hiện khớp lệnh ngay lập tức như sau:

- 9.000 cổ phiếu tại mức giá 53.000 VNĐ (H-G)
- 1.000 cổ phiếu tại mức giá 53.500 VNĐ (H-B)

Sổ lệnh BBB sau đó như sau:

Lệnh	mua	Lệnh	bán
Khối lượng	Giá	Giá	Khối lượng
1.000 A	52.000	55.000	2.000 C
3.000 D	51.000	53.500	3.000 F
1.500 E	50.500	53.500	1.000 B

## Giao dịch thỏa thuận

Ngoài phương thức khớp lệnh, hệ thống giao dịch tại SGDCK TP. HCM còn cho phép các công ty chứng khoán thành viên thực hiện các giao dịch theo phương thức thỏa thuân.

Theo phương thức giao dịch thỏa thuận, các bên mua bán (hoặc công ty chứng khoán đại diện bên mua và bán thay mặt khách hàng) thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch. Sau đó, giao dịch sẽ được công ty chứng khoán thành viên bên mua và bán nhập vào hệ thống giao dịch để ghi nhận kết quả.

Đối với cổ phiếu, chứng chỉ quỹ: Các giao dịch thỏa thuận phải từ 20.000 đơn vị trở lên.

Đối với trái phiếu: Mọi giao dịch trái phiếu được thực hiện theo phương thức thỏa thuận (không giao dịch theo phương thức khớp lệnh).

Các giao dịch thỏa thuận phải tuân thủ quy định về biên độ dao động giá trong ngày.

Trong thời gian giao dịch thỏa thuận, các công ty chứng khoán có thể đăng nhập quảng cáo giao dịch thỏa thuận trên hệ thống giao dịch của Sở để tìm kiếm đối tác.

**Lưu ý:** SGDCK TP. HCM không cho phép thực hiện giao dịch thỏa thuận đối với cố phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư đó.